

Ngày 31/12/2024	6,630 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.0%	-2.6%	-19.6%

2024	
ROE	2.1% +/- YoY ▼ 2.7%

Q4/24	
DT thuần	3.34 QoQ ▲ 0.24 ▲ 7.7% YoY ▼ 1.53 ▼ 31.5%
tỷ VNĐ	

2024	
DT thuần	14.3 YoY ▼ 118 ▼ 89.1%
tỷ VNĐ	

Q4/24	
LN gộp	0.27 QoQ ▲ 0.23 ▲ 581% YoY ▲ 0.19 ▲ 241%
tỷ VNĐ	

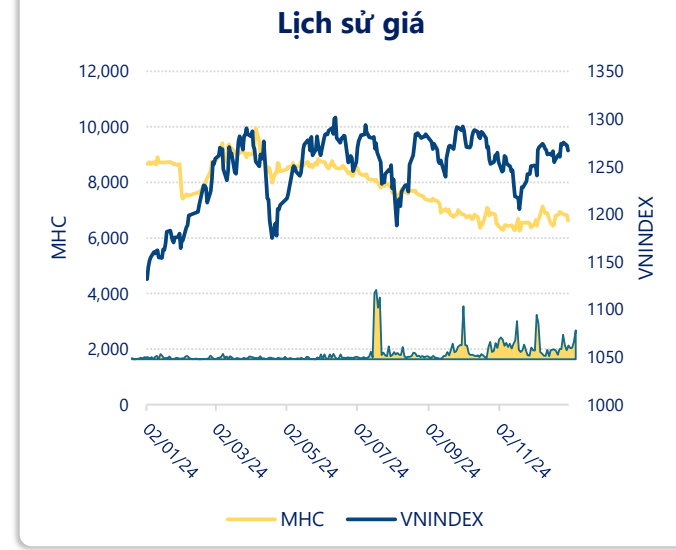
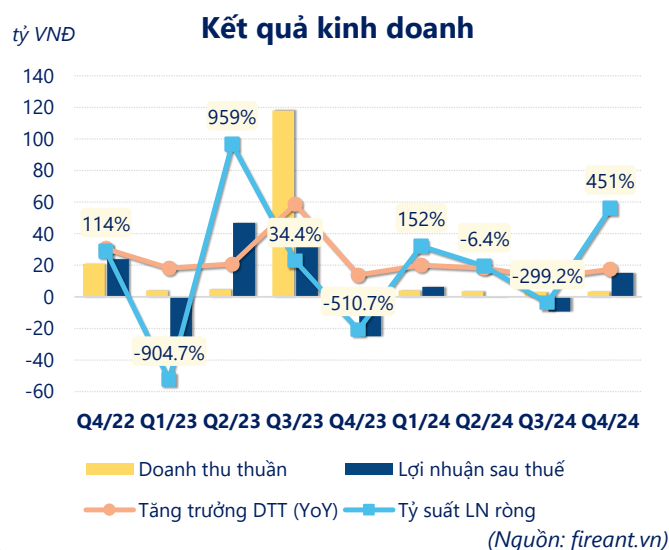
2024	
LN gộp	-0.24 YoY ▼ 7.58 ▼ 103%
tỷ VNĐ	

Q4/24	
LN thuần	17.0 QoQ ▲ 26.2 ▲ 284% YoY ▲ 46.5 ▲ 157%
tỷ VNĐ	

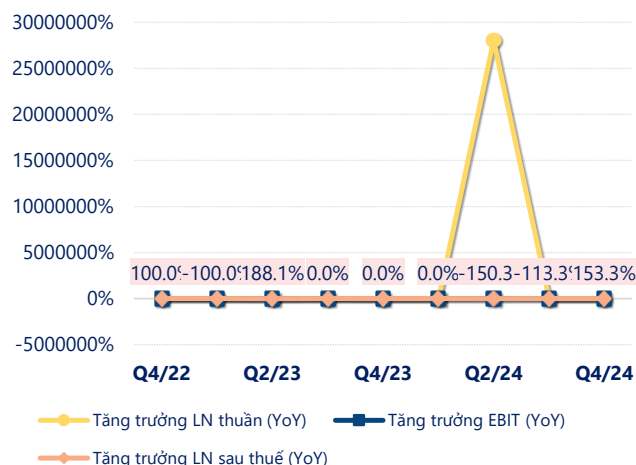
2024	
LN thuần	14.4 YoY ▼ 13.8 ▼ 48.7%
tỷ VNĐ	

Q4/24	
LN sau thuế	15.1 QoQ ▲ 24.5 ▲ 262% YoY ▲ 40.0 ▲ 161%
tỷ VNĐ	

2024	
LN sau thuế	11.8 YoY ▼ 13.9 ▼ 54.0%
tỷ VNĐ	

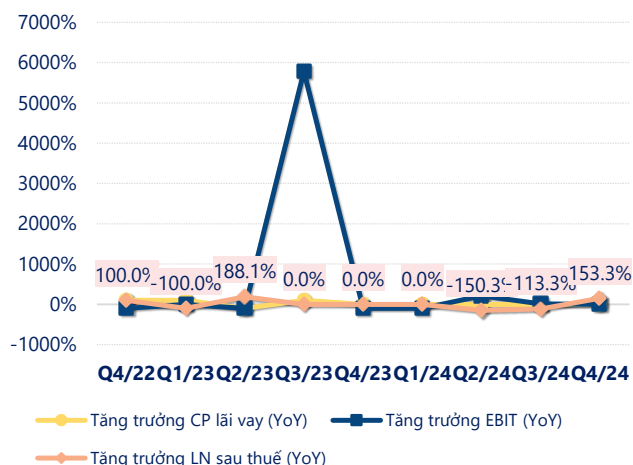


Tăng trưởng lợi nhuận



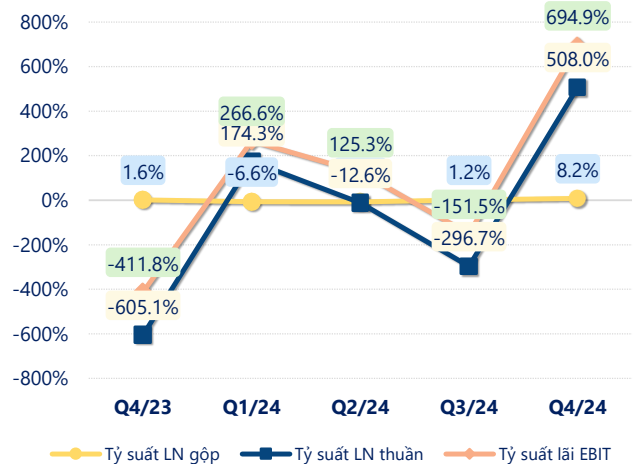
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



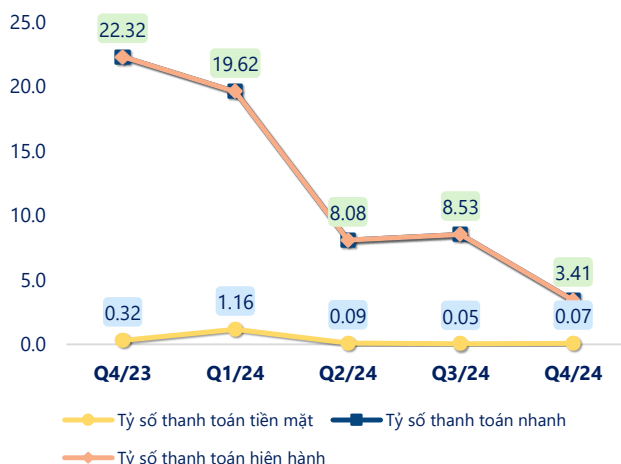
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



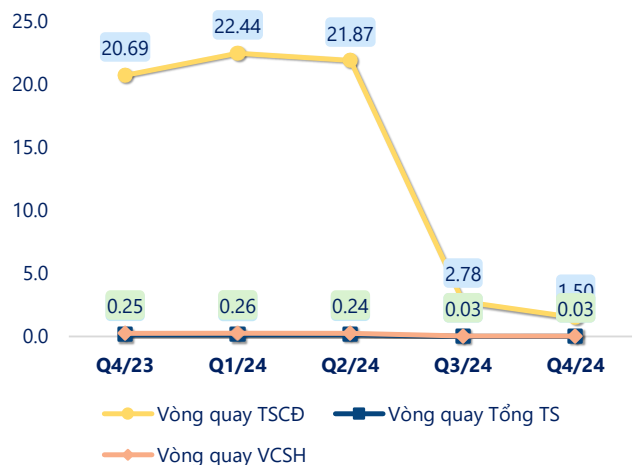
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



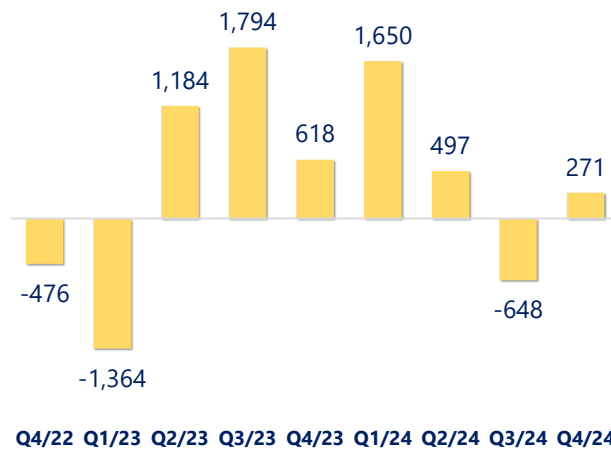
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	3.34	4.87	-31.5%	14.3	132	-89.1%
Giá vốn hàng bán	3.07	4.80	-36.1%	14.5	124	-88.3%
Lợi nhuận gộp	0.27	0.08	241%	-0.24	7.34	-103%
Doanh thu HĐTC	29.3	37.9	-22.6%	58.6	147	-60.1%
Chi phí TC	7.71	63.4	-87.8%	28.0	112	-74.9%
Chi phí lãi vay	6.26	9.30	-32.7%	20.2	46.1	-56.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	4.94	4.08	21.1%	15.9	14.5	9.6%
LN thuần từ HĐKD	17.0	-29.5	157%	14.4	28.2	-48.7%
Lợi nhuận khác	-0.02	0.12	-119%	-0.52	-0.21	-143%
LN trước thuế	16.9	-29.4	158%	13.9	27.9	-50.2%
Lợi nhuận sau thuế	15.1	-24.9	161%	11.8	25.7	-54.0%
LNST của CĐ cty mẹ	15.1	-24.9	160%	11.8	25.6	-54.0%

(Nguồn: fireant.vn)

